

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng
cán bộ, công chức, viên chức đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị
thuộc tỉnh Hòa Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

*Xét Tờ trình số 124/TTr-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về **dự thảo Nghị quyết** quy định mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Hòa Bình; Báo cáo thẩm tra của **Ban pháp** chế của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này quy định mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Nghị quyết này thay thế mức chi hỗ trợ cán bộ được cử đi học tại Nghị quyết số 129/2009/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chế độ, chính sách đối với công tác thể dục, thể thao; chữa trị cai nghiện, hỗ trợ cán bộ đi học, hỗ trợ thù lao công tác viên dân số và mức thu lệ phí cấp bản sao, lệ phí chứng thực.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn và tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- VP Quốc hội;
- VP Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh (CT, PCT);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- LĐ Văn phòng HĐND tỉnh;
- Trung tâm tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu : VT, CTHĐND (06).

CHỦ TỊCH

Trần Đăng Ninh

QUY ĐỊNH**Mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức,
viên chức đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Hòa Bình**

*(Kèm theo Nghị quyết số 116/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

Điều 1. Mức chi đào tạo cán bộ, công chức trong nước

1. Kinh phí đào tạo cán bộ, công chức ở trong nước được bố trí trong dự toán hàng năm của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức và được sử dụng để chi cho các nội dung sau:

- Chi phí dịch vụ đào tạo và các khoản chi phí bắt buộc phải trả cho các cơ sở đào tạo: Theo hoá đơn của cơ sở đào tạo nơi cán bộ, công chức được cử đi đào tạo hoặc theo hợp đồng cụ thể do cấp có thẩm quyền ký kết;

- Chi hỗ trợ kinh phí mua tài liệu học tập bắt buộc không quá 300.000 đồng/năm.

2. Mức chi hỗ trợ một phần tiền ăn trong thời gian đi học tập trung: 20.000 đồng/ người/ ngày.

3. Mức chi hỗ trợ chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết) thực hiện theo nội dung quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Quy định mức chi cụ thể về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Hòa Bình.

4. Mức chi hỗ trợ các cán bộ, công chức là nữ giới và người dân tộc thiểu số được cử đi đào tạo theo các chính sách, chế độ quy định của pháp luật về bình đẳng giới và công tác dân tộc; kinh phí hỗ trợ 60.000 đồng/tháng.

5. Mức chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho cán bộ, công chức trong những ngày đi tập trung học tại cơ sở đào tạo (trong trường hợp cơ sở đào tạo và đơn vị tổ chức đào tạo xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ): 1.000.000 đồng/ người/ tháng.

Nguồn kinh phí thực hiện: nguồn chi thường xuyên và nguồn kinh phí hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị cử cán bộ, công chức đi học chi trả.

Điều 2. Mức chi bồi dưỡng cán bộ, công chức trong nước

1. Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên:

Mức chi thù lao giảng viên, báo cáo viên (đã bao gồm cả thù lao soạn giáo án bài giảng) theo quy định sau:

- Giảng viên, báo cáo viên là Ủy viên Trung ương Đảng; Bộ trưởng, Bí thư Tỉnh uỷ và các chức danh tương đương: Mức chi 2.000.000 đồng/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên là Thứ trưởng; Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; Phó Bí thư Tỉnh uỷ và các chức danh tương đương; Giáo sư; Chuyên gia cao cấp; Tiến sỹ khoa học: Mức chi 1.500.000 đồng/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên là Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Vụ trưởng và Phó vụ trưởng thuộc Bộ, Viện trưởng và Phó Viện trưởng thuộc Bộ, Cục trưởng, Phó cục trưởng và các chức danh tương đương; Phó Giáo sư; tiến sỹ; Giảng viên chính: Mức chi 1.000.000 đồng/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên còn lại là cán bộ, công chức công tác tại các cơ quan, đơn vị ở trung ương và cấp tỉnh (ngoài 3 đối tượng nêu trên): Mức tối đa không quá 700.000 đồng/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức công tác tại các đơn vị từ cấp huyện và tương đương trở xuống: Mức tối đa không quá: 500.000 đồng/buổi.

2. Phụ cấp tiền ăn cho giảng viên:

Mức chi phụ cấp tiền ăn cho giảng viên thực hiện theo nội dung quy định tại Điều 8, Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình quy định mức chi cụ thể về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Hòa Bình..

3. Chi phí thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên:

Mức chi thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên thực hiện theo nội dung quy định tại Điều 4, Điều 2, Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Quy định mức chi cụ thể về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Hòa Bình.

4. Chi dịch thuật:

Mức chi dịch thuật thực hiện theo nội dung quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 5, Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

5. Chi nước uống phục vụ lớp học:

Mức chi nước uống: 20.000 đồng/1 buổi (nửa ngày)/ học viên.

6. Chi ra đề thi, coi thi, chấm thi:

Mức chi ra đề thi, coi thi, chấm thi theo nội dung quy định tại Điểm e, Khoản 2, Điều 5, Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

7. Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc:

Mức chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc 200.000 đồng/học viên.

8. Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian đi học tập trung; chi hỗ trợ chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (một lượt đi và về;

ngủ nghỉ; nghỉ tết); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong những ngày đi học tập trung tại cơ sở bồi dưỡng (trong trường hợp cơ sở bồi dưỡng và đơn vị tổ chức bồi dưỡng xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ):

Mức chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian đi học tập trung: 50.000 đồng/ người/ ngày.

Mức chi chi hỗ trợ chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong những ngày đi học tập trung tại cơ sở bồi dưỡng (trong trường hợp cơ sở bồi dưỡng và đơn vị tổ chức bồi dưỡng xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ) thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 2, Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình quy định mức chi cụ thể về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Hòa Bình.

Nguồn kinh phí thực hiện: nguồn chi thường xuyên và nguồn kinh phí hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị cử cán bộ, công chức đi học chi trả.

9. Các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp học:

Mức chi các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp học thực hiện theo quy định tại Điểm i, Khoản 2, Điều 5, Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

10. Chi phí tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế:

Mức chi trả tiền phương tiện đưa, đón học viên đi khảo sát, thực tế: Theo hợp đồng, chứng từ chi thực tế;

Mức hỗ trợ một phần tiền ăn, tiền nghỉ cho học viên trong những ngày đi thực tế thực hiện theo quy định tại Điều 8, Điều 2, Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình quy định mức chi cụ thể về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Hòa Bình.

11. Chi biên soạn chương trình, tài liệu bồi dưỡng mới; chi chỉnh sửa, bổ sung cập nhật chương trình, tài liệu bồi dưỡng:

Mức chi biên soạn chương trình, tài liệu bồi dưỡng mới; chi chỉnh sửa, bổ sung cập nhật chương trình, tài liệu bồi dưỡng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.

12. Chi hoạt động quản lý trực tiếp các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở lớp đào tạo, bồi dưỡng:

Mức chi hoạt động quản lý trực tiếp các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở lớp đào tạo, bồi dưỡng thực hiện theo quy định tại Điểm m, Khoản 2, Điều 5, Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về

hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

13. Chi các hoạt động phục vụ trực tiếp công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng **cán bộ, công chức**:

- Mức chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị; chi đi công tác để kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình quy định mức chi cụ thể về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Hòa Bình.

- Mức chi điều tra, khảo sát xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia;

- Mức chi văn phòng phẩm, các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: Căn cứ chứng từ chi hợp pháp, hợp lệ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ngoài

Căn cứ nội dung chi cho đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ngoài quy định tại khoản 4, Điều 4, Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chi theo Đề án đã được cấp có thẩm quyền của địa phương quyết định và sử dụng từ nguồn ngân sách đào tạo, bồi dưỡng hàng năm của địa phương để thực hiện.

Điều 4. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức

Căn cứ nguồn lực tài chính bố trí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức tại cơ quan, đơn vị; căn cứ nội dung chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 4, Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức quy định tại Điều 1, Điều 2, Điều 3 Nghị quyết này; thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quyết định mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức phù hợp với quy định của pháp luật về cơ chế tài chính của đơn vị mình./.

CHỦ TỊCH

Trần Đăng Ninh

